

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2023/KDTM-PT  
Ngày: 16- 03- 2023  
V/v tranh chấp: “*Hợp đồng xây dựng*”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Trần Văn Đạt**

*Các Thẩm phán:* Bà **Nguyễn Ái Đoan**

**Bà Trương Thị Tuyết Linh**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Lưu Thị Loan** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:**  
Bà **Trần Thị Phương Thảo** - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 09 và ngày 16 tháng 03 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 05/2022/TLPT-KDTM ngày 06 tháng 12 năm 2022 về tranh chấp “*Hợp đồng xây dựng*”.

Do Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số: 08/2022/KDTM-ST ngày 28 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 67/2023/QĐ-PT ngày 17 tháng 1 năm 2023 giữa các đương sự:

**1. Nguyên đơn:** Công ty TNHH Kỹ Thuật xây dựng TL;

Địa chỉ: ấp BK1, xã Bình Phục Nhứt, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang;

*Người đại diện theo pháp luật:* Bà Nguyễn Hồng T- Giám đốc (Có mặt);

*Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Lê Trường X, sinh năm 1991(có mặt).

Địa chỉ: 147/11/6 TTT, Phường 9, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang;

Địa chỉ liên hệ: khu phố HT2, thị trấn Tân Hoà, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang.

(Theo giấy ủy quyền ngày 24/02/2022)

**2. Bị đơn:** Công ty TNHH HD;

Địa chỉ: ấp TT, xã Tân Hương, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang;

*Người đại diện theo pháp luật:* Ông Lê Hữu D- Giám đốc (có mặt);

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn:* Luật sư Lê Thành Đ -  
Chi nhánh văn phòng luật sư Bình Nguyên, Đoàn Luật sư Thành Phố Cần Thơ

Địa chỉ: số 5 Nguyễn Bình Khiêm, phường 1, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

*3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

3.1 Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng TG;

Địa chỉ: 46-48 Nguyễn Công B, xã Trung An, thành phố Mỹ tho, tỉnh tiền Giang;

*Người đại diện theo pháp luật:* Ông Vũ Huy G – Tổng Giám đốc;

*Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Lương Tấn Đ – Phó Trưởng ban Đầu tư và QLDA; (Xin vắng mặt).

3.2 Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên bê tông T;

Địa chỉ: Lô số 1,2,3,4,5,6 Khu Công nghiệp MT, xã Trung An, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang;

*Người đại diện theo pháp luật:* Ông Nguyễn Hoài B – Giám đốc (Xin vắng mặt).

- *Người kháng cáo:* Bị đơn Công ty TNHH HD.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo án sơ thẩm, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:*  
Vào ngày 20/12/2021, Công ty Cổ phần đầu tư và xây dựng Tg (gọi tắt là Công ty xây dựng Tg) ký hợp đồng xây dựng số 24 với Công ty TNHH Kỹ Thuật xây dựng TL (gọi tắt là Công ty TL) để thi công hạng mục: Xây nhà thô (A3-2, A3-3, A3-4, A3-5, A3-6, A3-7, A3-8 và A10-4, A10-5, A10-6) tại khu phố 5, phường 4, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang thuộc dự án đường Nguyễn Trọng Dân nối dài và KDC hai bên đường. Đến ngày 24/12/2021, Công ty TNHH Kỹ Thuật xây dựng TL tiếp tục ký hợp đồng xây dựng số 01 với Công ty TNHH HD (gọi tắt là Công ty HD) để thi công các hạng mục trên. Thời hạn hoàn thành bàn giao trước ngày 30/4/2022: 03 căn A10-4; A10-5; A10-6, Hoàn thành bàn giao trước ngày 30/5/2022: 07 căn A3-2; A3-3; A3-4; A3-5; A3-6; A3-7; A3-8. Trong quá trình thi công Công ty TNHH HD đã sai phạm và mắc lỗi trong thi công, ví dụ như: mua thép không đúng hợp đồng, đổ cột không đầm dùi, cho xe đào chạy qua móng, đà, sử dụng thép SD295 cho thép đổ cột, chống đối, không hợp tác với giám sát trong lúc thi công,....

Đến ngày 16/02/2022, Công ty TL đến công trường để nghiệm thu nội bộ kết quả thi công hàng ngày thì Công ty HD có những lời le đe dọa kích động,

ngăn cản không cho Công ty TL đến thực hiện nghiệm thu. Đến ngày 18/2/2022, Công ty TL đã chấm dứt Hợp đồng đối với Công ty HD. Ngày 19/2/2022, Công ty HD thông báo tạm ngừng thi công công trình trong thời hạn 30 ngày, và thuê người trông coi không cho Công ty TL vào để thi công. Ngày 19/2/2022 đến nay, Công ty TL tiến hành vào công trường để xây dựng thì bị lực lượng bảo vệ mà ông Diện thuê để ngăn chặn, không cho công nhân Công ty TL và đơn vị chủ đầu tư vào thi công, kiểm tra, giám sát công trình.

Trong quá trình thi công, Công ty TL đã thanh toán cho Công ty HD cùng với đó đã thanh toán tiền cho nhà cung ứng thay cho công ty HD để xây dựng công trình theo quy trình và theo tiến độ tổng cộng 4.432.572.228 đồng. Bên cạnh đó Công ty HD đã chuyển khoản để trả lại một khoản tiền do Công ty TL đã thanh toán thay cho Công ty HD số tiền là: 576.819.200 đồng. Như vậy số tiền mà Công ty TL đã chuyển và thanh toán cho Công ty HD số tiền 3.855.753.028 đồng. Giá trị xây dựng lũy kế đến thời điểm mà Công ty HD ngưng thi công tại Công trình ngày 19/2/2022 là 4.294.195.496 đồng. Nay Công ty TL yêu cầu hủy hợp đồng xây dựng đã ký kết với Công ty HD, không đồng ý với yêu cầu phản tố của bị đơn.

*Bị đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn HD trình bày:* Về thời gian ký kết hợp đồng xây dựng và nội dung hợp đồng thống nhất với lời trình bày của Công ty TL. Trong quá trình thi công Công ty HD đã mắc một số sai sót và đã được thể hiện trong biên bản làm việc ngày 25/01/2022. Sau đó Công ty HD đã khắc phục sai sót nhưng phía Công ty TL không muốn tiếp tục cho Công ty HD thi công nên Công ty HD thông báo tạm ngừng thi công công trình trong thời hạn 30 ngày. Đến ngày 16/3/2022 thì Tòa án ra Quyết định quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 02/2022/QĐ-BPKCTT theo yêu cầu Công ty TL nên Công ty HD không còn tiếp tục thi công công trình trên.

Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty HD đồng ý hủy hợp đồng xây dựng với Công ty TL. Tuy nhiên do Công ty TL vi phạm hợp đồng nên yêu cầu phản tố buộc bồi thường 3.700.000.000 đồng, bao gồm tiền nợ khối lượng công trình: 1.091.840.000 đồng, tiền Công ty TL chiếm đoạt tài sản 1.037.000.000 đồng, tiền bồi thường do vi phạm hợp đồng 1.571.160.000 đồng.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng Tiền Giang, Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên bê tông T không có ý kiến đối với vụ việc tranh chấp giữa nguyên đơn và bị đơn.*

Tại Bản án dân sơ thẩm số 08/2022/KDTM-ST ngày 28 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang áp dụng Khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm g khoản 1 Điều 40, Điều 147, Điều 228, Điều 266, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 357, 468 Bộ luật Dân sự;

Điều 138, 144, 145, 146, 147 Luật xây dựng; Điều 306 Luật Thương mại; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH Kỹ Thuật xây dựng TL;

- Hủy hợp đồng xây dựng số 01 ngày 24/12/2021 giữa Công ty TNHH Kỹ Thuật xây dựng TL với Công ty TNHH HD.

2. Chấp nhận một phần yêu cầu phản tố của Công ty TNHH HD;

- Buộc Công ty TL trả cho Công ty HD 438.442.468 đồng sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu phần tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng thời gian chưa thi hành án.

3. Tiếp tục duy trì Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 02/2022/QĐ-BPKCTT ngày 16/03/2022.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của đương sự.

Ngày 04/10/2022, bị đơn Công ty TNHH HD có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm số 08/2022/KDTM-ST ngày 28 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã Gò Công.

Ngày 10/3/2023 Công Ty TNHH HD có đơn kháng cáo bổ sung, yêu cầu Tòa án phúc thẩm hủy bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 08/2022/KDTM-ST ngày 28/9/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và bị đơn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn trình bày lý lẽ bảo vệ cho bị đơn: Tòa án sơ thẩm đã xem xét thẩm định tại chỗ không đúng quy định của pháp luật, bỏ sót tài sản của Công ty TNHH HD; Khu nhà từ A3 đến A8 có cây kích, dàn giáo, chống tăng ... nhưng biên bản thẩm định không thống kê đầy đủ và các cây này dùng để chống sàn ván cos- pha; Cơ quan Thi hành án không có thi hành đối với gạch, cát, đá, xi măng của Công ty TNHH HD còn lại tại công trường; tại Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời thì yêu cầu Công ty TNHH HD phải di dời các tài sản theo biên bản thẩm định ngày 15/3/2022 nên được hiểu là các tài sản còn lại thì không được phép di dời nên đã gây thất thoát và thiệt thòi đến quyền lợi về tài sản của Công ty TNHH HD; Đối

với biên bản định giá ngày 15/3/2022 cũng không phù hợp với pháp luật, do không tính khối lượng công trình hoàn thành, định giá không có sự chứng kiến của Công ty TNHH HD; Công ty TNHH Kỹ Thuật xây dựng TL cho rằng trị giá ván Cos-Pha được tính vào giá trị công trình là không có cơ sở. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 3 Điều 308 tuyên hủy toàn bộ bản án sơ thẩm.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm:

- Về tố tụng : Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật. Các đương sự cũng chấp hành theo đúng quy định của pháp luật.

- Về nội dung vụ án và yêu cầu kháng cáo: Sau khi xét xử sơ thẩm, Công ty TNHH HD kháng cáo trong thời hạn luật định nên được xem xét hợp lệ; Đối với nội dung kháng cáo cho rằng Công ty TNHH Kỹ Thuật xây dựng TL chiếm đoạt các máy móc, công cụ dụng cụ của Công ty TNHH HD thì tại phiên tòa phúc thẩm thì Công ty TNHH Kỹ Thuật xây dựng TL cung cấp các chứng cứ chứng minh Công ty TNHH HD đã di dời ra khỏi công trình trước khi Công ty TNHH Kỹ Thuật xây dựng TL nhận lại công trình; Đối với số tiền hoàn thành khối lượng công trình thì Công ty TNHH HD yêu cầu cao hơn so với kết quả định giá của Tòa sơ thẩm nhưng không có chứng cứ gì chứng minh; các khoản tiền tạm ứng và thanh toán đã được Tòa án sơ thẩm xem xét đầy đủ. Do đó, kháng cáo của bị đơn là không có cơ sở, đề nghị hội đồng xét xử phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Qua nghiên cứu toàn bộ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, nội dung yêu cầu kháng cáo của Công ty TNHH HD, lời trình bày của các đương sự và kết quả tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, lời đề nghị của Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng: Tòa án sơ thẩm xác định quan hệ tranh chấp “Hợp đồng xây dựng” là có căn cứ, đúng pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm thì bị đơn kháng cáo trong thời hạn luật định và nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Đối với những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án gồm có Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Tiền Giang và Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên bê tông T cùng có đơn xin xét xử vắng mặt, nên Hội đồng xét xử phúc thẩm tiến hành xét xử vụ án vắng mặt người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan theo quy định tại khoản 2 Điều 296 của bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: Công ty Cổ phần đầu tư và xây dựng TG (gọi tắt là Công ty xây dựng TG) là chủ Dự án đường Nguyễn Trọng Dân nối dài và KDC hai bên đường, Vào ngày 20/12/2021, Công ty xây dựng Tiền Giang ký hợp đồng xây dựng số 24 với Công ty TNHH Kỹ Thuật xây dựng TL (gọi tắt là Công ty TL) để thi công xây nhà thô (A3-2, A3-3, A3-4, A3-5, A3-6, A3-7, A3-8 và A10-4, A10-5, A10-6) tại khu phố 5, phường 4, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang thuộc dự án đường Nguyễn Trọng Dân nối dài và KDC hai bên đường với tổng giá trị hợp đồng là 12.780.000.000đồng. Ngày 24/12/2021 công ty TL tiếp tục ký hợp đồng xây dựng số 01/HĐXD.T với Công ty TNHH HD (gọi tắt là Công ty HD) với nội dung như trên và giá trị hợp đồng là 12.580.000.000 đồng. Quá trình thực hiện hợp đồng giữa Công ty TL và Công ty HD thì phát sinh tranh chấp.

Công ty TL cho rằng Công ty HD đã sai phạm và mắc lỗi trong thi công, ví dụ như: mua thép không đúng hợp đồng, đổ cột không đầm dùi, cho xe đào chạy qua móng, đà, sử dụng thép SD295 cho thép đổ cột, chống đối, không hợp tác với giám sát trong lúc thi công,... Đến ngày 16/02/2022, công ty TL đến công trường để nghiệm thu nội bộ kết quả thi công hàng ngày thì Công ty HD có những lời le đê dọa kích động, ngăn cản không cho công ty TL đến thực hiện nghiệm thu. Đến ngày 18/2/2022, Công ty TL đã chấm dứt Hợp đồng đối với Công ty HD. Ngày 19/2/2022, Công ty HD thông báo tạm ngừng thi công công trình trong thời hạn 30 ngày, và thuê người trông coi không cho Công ty TL vào để thi công. Ngày 19/2/2022, Công ty TL tiến hành vào công trường để xây dựng thì bị lực lượng bảo vệ mà ông Diện thuê để ngăn chặn, không cho công nhân Công ty TL và đơn vị chủ đầu tư vào thi công, kiểm tra, giám sát công trình. Sau khi tòa án sơ thẩm xét xử thì bị đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, yêu cầu Tòa án phúc thẩm hủy toàn bộ bản án sơ thẩm.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị đơn, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy;

[3.1] Quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn sơ thẩm thì nguyên đơn và bị đơn đã thống nhất Hủy hợp đồng xây dựng số 01 ngày 24/12/2021 giữa Công ty TNHH Kỹ Thuật xây dựng TL với Công ty TNHH HD. Đây là quyền tự định đoạt của đương sự và Tòa án sơ thẩm đã xét xử hủy hợp đồng là đúng pháp luật. Hai bên tranh chấp với nhau về việc hậu quả của hủy hợp đồng xây dựng do hai bên ký kết.

[3.2] Xét đơn kháng cáo và kháng cáo bổ sung của Công ty HD yêu cầu hủy toàn bộ bản án sơ thẩm với các lý do như sau:

- Tại biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 15/3/2022 không triệu tập Công ty HD đến kiểm điểm các thiết bị công trình phụ trợ và vật tư xây dựng còn lại chưa được kiểm đếm để giao trả lại cho Công ty HD;

- Khối lượng thi công công trình chưa được thẩm định, định giá để hoàn trả khối lượng mà Công ty HD đã thi công;

- Tài sản của Công ty HD bị Công ty TL chiếm giữ gồm:

+ Vật tư xây dựng (thép, gạch ống, xi măng, cát, đá): 820.000.000 đồng

+ Thiết bị, công trình phụ trợ (Xe rửa, cuốc, xẻng, thùng, lán trại số 1. Tiền đặt cọc thiết bị cửa, Kịch, Tăng, Giàn giáo, ván phủ phim, ván 20, ván 30, ván 35, thép hộp 50 x 50, thép hộp 40 x 80, thép hộp 50 x 100): 1.625.750.000 đồng

+ Khối lượng đã thi công: 5.479.340.928 đồng - 4.432.572.280 đồng = 3.491.518.648 đồng

[3.3] Xét hợp đồng xây dựng số 01 ngày 24/12/2021 giữa Công ty TNHH Kỹ Thuật xây dựng TL với Công ty TNHH HD thì thấy rằng Công ty HD đã vi phạm hợp đồng thể hiện đã sai phạm và mắc lỗi trong thi công, như: mua thép không đúng hợp đồng, đổ cột không đầm dùi, cho xe đào chạy qua móng, đà, sử dụng thép SD295 cho thép đổ cột, chống đối, không hợp tác với giám sát trong lúc thi công,... thể hiện trong biên bản làm việc ngày 25/01/2022. Công ty HD vẫn không khắc phục nên có biên bản hiện trường ngày 16/02/2022 thể hiện việc tiếp tục vi phạm trong thi công của bị đơn. Tại phiên tòa sơ thẩm thì cả hai bên cũng đồng ý hủy hợp đồng đồng. Tòa án sơ thẩm đã căn cứ Điều 147 Luật xây dựng thì hợp đồng xây dựng được thanh lý trong trường hợp bị chấm dứt hoặc hủy bỏ theo quy định pháp luật. Tại Điều 10 của hợp đồng xây dựng có quy định khi hợp đồng bị hủy bỏ thì hợp đồng không có hiệu lực từ thời điểm bị hủy bỏ và các bên phải hoàn trả cho nhau tài sản hoặc tiền là có căn cứ đúng pháp luật.

[3.4] Xét kháng cáo của bị đơn cho rằng tại biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 15/3/2022 không triệu tập Công ty HD đến kiểm điểm các thiết bị công trình phụ trợ và vật tư xây dựng còn lại chưa được kiểm đếm để giao trả lại cho Công ty HD. Căn cứ tài liệu thu thập có trong hồ sơ thì Tòa án sơ thẩm có thông báo cho Công ty HD về việc xem xét thẩm định tại chỗ ngày 15/3/2022 thể hiện tại bút lục số 226 ông D trình bày: *“Sáng ngày 15/3/2022 Đại diện Tòa án không có gửi giấy triệu tập thay vào đó gọi điện thoại yêu cầu bị đơn 14 giờ phải có mặt tại công trình, bị đơn đến công trình đúng giờ. Tuy nhiên Hội đồng xem xét, thẩm định tại chỗ đến trễ hơn so với thời gian triệu tập hơn 1 giờ, do có công việc đột xuất nên bị đơn không thể chờ đợi thêm dẫn đến bị đơn không có mặt tại công trình để chứng kiến việc xem xét thẩm định đó”*. Như vậy, bị đơn tự ý bỏ đi khỏi nơi thẩm định tại chỗ. Tại biên bản thẩm định tại chỗ ngày

15/3/2022 thể hiện có sự chứng kiến của ông Phạm Văn Cầu là người quản lý Công ty HD chứng kiến ký tên biên bản, đồng thời có chứng kiến của chính quyền địa phương, nên biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 15/3/2022 là phù hợp với pháp luật.

[3.5] Xét kháng cáo của bị đơn về việc cho rằng Khối lượng thi công công trình chưa được thẩm định, định giá để hoàn trả khối lượng mà Công ty HD đã thi công. Xét thấy, tại biên bản định giá ngày 15/3/2022 (bút lục 177) đã xác định 10 căn nhà thô có khối lượng thi công hoàn thành tại thời điểm định giá có tổng giá trị là 4.294.195.496 đồng. Cho nên, bị đơn cho rằng tòa sơ thẩm chưa xác định khối lượng hoàn thành công trình tại thời điểm tranh chấp là không có căn cứ. Khi kháng cáo thì bị đơn cho rằng khối lượng đã thi công trị giá 5.479.340.928 đồng thì không được nguyên đơn thừa nhận và cũng không có chứng cứ gì chứng minh, nên lời trình bày của bị đơn về khối lượng hoàn thành trị giá 5.479.340.928 đồng là không có cơ sở

[3.6] Xét kháng cáo của bị đơn về vấn đề cho rằng tài sản của Công ty HD bị Công ty TL chiếm giữ gồm:

- Vật tư xây dựng (thép, gạch ống, xi măng, cát, đá): 820.000.000 đồng
- Thiết bị, công trình phụ trợ (Xe rửa, cuốc, xẻng, thùng, lán trại số 1; Tiền đặt cọc thiết bị cửa, kích, tăng, giàn giáo, ván phủ phim, ván 20, ván 30, ván 35, thép hộp 50 x 50, thép hộp 40 x 80, thép hộp 50 x 100): 1.625.750.000 đồng.

Công ty HD cho rằng Công ty TL lợi dụng quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 02/2022/QĐ-BPKCTT ngày 16/03/2022 để chiếm đoạt tài sản của Công ty HD. Công ty HD chứng minh bằng các hóa đơn mua hàng, bảng kê vật tư và 01 file ghi hình (USB). Qua xem xét các chứng cứ này thì thấy rằng các chứng cứ nêu trên không thể hiện cho việc phục vụ tại công trình trong thời gian tranh chấp và bị Công ty TL chiếm đoạt. Quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm thì Tòa án phúc thẩm có nhận đơn kháng cáo bổ sung của Công ty HD cho rằng Công ty TL đã chiếm đoạt vật tư xây dựng, thiết bị, công trình phụ. Tòa án phúc thẩm đã ra văn bản đến Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gò Công để làm rõ quá trình thực hiện quyết định kê biên khẩn cấp tạm thời số 02/2022/QĐ-BPKCTT ngày 16/03/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Gò Công đã được trả lời bằng văn bản số 43/CCTHADS-NV ngày 20/02/2023 như sau: *“Trong quá trình giải quyết hồ sơ thi hành án, vào ngày 29/3/2022 Chấp hành viên – Chi cục thi hành án dân sự thị xã Gò Công tiến hành làm việc với ông Lê Hữu D - Đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH HD, địa chỉ: Ấp TT, xã Tân Hương, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang, ông Lê HD trình bày theo nội dung quyết định thi hành án ông đã nhận và ông đã di dời xong tất cả công cụ, dụng cụ máy móc thiết bị ra khỏi*



*công trường đang thi công (theo biên bản thẩm định tại chỗ ngày 15/3/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Gò Công), riêng đối với toàn bộ cây chống tăng, cây kích, dàn giáo khu A3 và A10 theo biên bản thẩm định tại chỗ ngày 15/3/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, ông không đồng ý di dời tháo dỡ và đề nghị Chi cục thi hành án dân sự thị xã Gò Công xử lý theo quy định pháp luật (theo biên bản giải quyết ngày 29/3/2022)”. Qua xem xét các biên bản làm việc, biên bản thi hành án và biên bản trao trả tài sản của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gò Công với ông Lê Hữu D do Tòa án phúc thẩm thu thập tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Gò Công đã thể hiện ông Diện tự nguyện di dời xong tất cả công cụ, dụng cụ máy móc thiết bị ra khỏi công trường đang thi công, số tài sản còn lại gồm cây chống tăng, cây kích và giàn giáo và số cây sắt 5 vuông quá trình cưỡng chế thi hành án vắng ra đã được Cơ quan thi hành án thu giữ, bảo quản và giao trả cho ông Lê HD xong. Do đó, kháng cáo của Công ty HD về vấn đề này không có cơ sở và không được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận. Ngoài ra, tại phiên tòa phúc thẩm thì đại diện Công ty TL cũng giao nộp cho Tòa án phúc thẩm các hình ảnh thể hiện Công ty HD di chuyển vật tư công cụ dụng cụ ra khỏi công trình trước khi Cơ quan Thi hành án đến cưỡng chế thực hiện quyết định khẩn cấp tạm thời của Tòa án sơ thẩm, vấn đề này phù hợp với nội dung biên bản làm việc ngày 29/3/2022 giữa Chấp hành viên của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Gò Công và ông Lê HD. Ngoài ra, Công Ty HD còn cho rằng quá trình xem xét thẩm định tại chỗ và quyết định áp dụng biện pháp thẩm định tại chỗ không xác định số lượng ván cos-pha trên sàn là thiệt thòi quyền lợi cho Công Ty HD. Tại phiên tòa phúc thẩm thì đại diện Công ty TL cho rằng ván cos-pha trong xây dựng chỉ được sử dụng 01 lần và được tính vào giá trị công trình. Xét thấy, lời trình bày của Công ty TL về giá trị ván cos-pha xây dựng công trình đã được tính trong giá trị công trình theo bảng phụ lục hợp đồng và bảng thiết kế, cũng như khối lượng hoàn thành tính đến thời điểm tranh chấp đã tính luôn phần giá trị ván cos-pha xây dựng, do đó lời trình bày của Công ty HD là không có cơ sở.*

[3.7] Xét nội dung thanh toán tiền giữa Công ty TL và Công ty HD: Tòa án sơ thẩm xác định tổng số tiền Công ty TL đã thanh toán cho Công ty HD để xây dựng công trình 4.432.572.228 đồng, Công ty HD có chuyển trả Công ty TL số tiền 576.819.2200 đồng (Tiền Công ty TL thanh toán thay cho Công ty HD khi mua bê tông và ép cọc), như thế Công ty TL đã thanh toán cho Công ty HD 4.432.572.228 đồng – 576.819.200 đồng= 3.855.753.028 đồng. Tại thời điểm ngưng thi công thì giá trị thi công đã hoàn thành theo kết quả định giá là 4.294.195.496 đồng đối trừ số tiền đã trả 3.855.753.028 đồng,

còn nợ chưa thanh toán 438.442.468 đồng, nên buộc Công ty TL trả tiếp số tiền 438.442.468 đồng là phù hợp.

[4] Từ những căn cứ như trên, xét nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử là có căn cứ đúng pháp luật được Hội đồng xét xử phúc thẩm giữ y bản án sơ thẩm. Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận đơn kháng cáo của Công ty TNHH HD về việc yêu cầu hủy toàn bộ bản án sơ thẩm.

[5] Xét lời đề nghị của Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn là không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7 ] Về án phí: Do không chấp nhận kháng cáo của bị đơn, nên bị đơn phải chịu án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp xem như thi hành xong án phí phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ khoản 2 Điều 296, khoản 1 Điều 308, Điều 148 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Điều 357, 468 Bộ luật Dân sự; Điều 138, 144, 145, 146, 147 Luật xây dựng; Điều 306 Luật Thương mại; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo của Công ty trách nhiệm HD, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 08/2022/KDTM-ST ngày 28 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH Kỹ Thuật xây dựng TL;

- Hủy hợp đồng xây dựng số 01 ngày 24/12/2021 giữa Công ty TNHH Kỹ Thuật xây dựng TL với Công ty TNHH HD.

3. Chấp nhận một phần yêu cầu phản tố của Công ty TNHH HD;

- Buộc Công ty TNHH Kỹ Thuật xây dựng TL trả cho Công ty TNHH HD số tiền 438.442.468 đồng sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu phần tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng thời gian chưa thi hành án.

4. Tiếp tục duy trì Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 02/2022/QĐ-BPKCTT ngày 16/03/2022.

5. Về án phí:

- Công ty TNHH Kỹ Thuật xây dựng TL phải chịu 21.537.698 đồng tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm, trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.000.000 đồng theo các biên lai thu tiền số 0006640 ngày 24/02/2022 và 0006732 ngày 05/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang. Như vậy còn phải nộp thêm số tiền là 18.537.698 đồng.

- Công ty TNHH HD phải chịu 2.000.000 đồng án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm và 100.231.150 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền 2.000.000 đồng tạm ứng án phí phúc thẩm theo biên lai thu số 0006990 ngày 10/10/2022 xem như thi hành xong án phí phúc thẩm, và khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 56.773.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0006738 ngày 12/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang. Như vậy còn phải nộp tiếp số tiền là 43.458.150 đồng.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án

Trong trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*Nơi nhận:*

- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- TAND thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang;
- Chi cục THADS thị xã Gò Công, Tiền Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Văn Đạt**

